

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Về việc mời đơn vị báo giá gói thầu may trang phục nhân viên y tế năm 2023

Kính gửi: Các Quý Công ty

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài Chính quy định chi tiết sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội-nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài Chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ kết luận cuộc họp ngày 12 tháng 06 năm 2023 của Bệnh viện huyện Bình Chánh về việc thống nhất xây dựng dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm Vật rẻ tiền mau hỏng, Thiết bị điện - nước năm 2023-2024.

Để có kế hoạch xây dựng giá dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu cũng như các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu gói thầu may đồng phục nhân viên y tế năm 2023: Bệnh viện kính mời các quý công ty cung ứng có đầy đủ tư cách pháp nhân, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật có quan tâm và mong muốn cung cấp các mặt hàng hóa nêu trên tham gia chào giá các mặt hàng (chi tiết tại phụ lục 1 đính kèm).

Kính mời quý công ty có nhu cầu tham gia gửi bản báo giá về Phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện huyện Bình Chánh, Số 1 đường số 1, khu Trung tâm Hành chính, Thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Tp.Hồ Chí Minh. Số điện thoại: 028.3760 2895. **Thời gian nhận: trước 16h ngày 05/9/2023.** Hết thời gian nói trên tất cả bản báo giá gửi đến bệnh viện không có hiệu lực.

Yêu cầu bản báo giá: hàng hóa đáp ứng đúng tiêu chí kỹ thuật và quy cách của mã hàng hóa mời chào giá.

Nội dung báo giá như sau:


1. Tên hàng hóa;
2. Tiêu chí kỹ thuật;
3. Đơn vị tính;
4. Số lượng;
5. Đơn giá (đã có VAT);



6. Thành tiền;
7. Hiệu lực của báo giá;
8. Tài liệu và catalogue (nếu có).

Bên chào giá đồng ý cho Bệnh viện được quyền sử dụng hoặc loại bỏ các bản báo giá mà không phải thông báo lý do với đơn vị tham gia chào giá.

Bản báo giá của Quý công ty sẽ là căn cứ để Bệnh viện thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu, rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia từ phía các quý công ty.

Trân trọng./: 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website bệnh viện;
- Lưu: VT,HCQT(HH).



PHỤ LỤC 1

DANH MỤC MÁY TRANG PHỤC NHÂN VIÊN Y TẾ NĂM 2023 TẠI BỆNH VIỆN HUYỆN BÌNH CHÁNH



(Ban hành kèm theo Thư mời chào giá số 918 /TM-BVBC ngày 23 tháng 8 năm 2023)

STT	TÊN HÀNG	QUY CÁCH	TIÊU CHUẨN VẢI	CHẤT LIỆU - MÀU SẮC	ĐVT	SL	Ghi chú
01	Trang phục Bác sĩ (Nam, Nữ)	<ul style="list-style-type: none"> - Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang gối, kiểu dài tay, phía trước có 3 túi đối với nam, 2 túi đối với nữ, có khuy cài biển công tác trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông, có logo bệnh viện bên vai trái. - Quần âu 2 ly, túi xéo, quần nam có 1 túi sau. - Màu sắc: Màu trắng. 	<ul style="list-style-type: none"> 1. Áo: - Mật độ vải: + Dọc: 252 sợi/10cm ± 1 + Ngang: 264 sợi/10cm ± 1 - Độ bền đứt vải: + Dọc: 739.1 N + Ngang: 745.8 N - Độ dẫn đứt vải: + Dọc: 26.8% + Ngang: 24.9% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 1.1 % + Ngang: Co 1.5% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 65.2% + COTTON: 34.8 	<ul style="list-style-type: none"> - Áo: Vải Kate Ford hoặc tương đương, màu trắng. - Quần: Vải Kaki thun hoặc tương đương, màu trắng. 	Bộ	210	May đo theo số đo từng cá nhân

			<ul style="list-style-type: none"> - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: \geq Cấp 4 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: \geq Cấp 4 				
			<ul style="list-style-type: none"> - Độ lệch màu: 0.44 - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 1% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% 				
			<ul style="list-style-type: none"> + Ngang: 99% 2. Quần: - Mật độ vải: + Dọc: 464 sợi/10cm \pm 1 + Ngang: 248 sợi/10cm \pm 1 - Độ bền đứt vải: + Dọc: 1289.4 N + Ngang: 1458.3 N - Độ dẫn đứt vải: + Dọc: 34.3% + Ngang: 31.5% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: 				

			<ul style="list-style-type: none"> + Dọc: Co 0.8 % + Ngang: Co 0.2% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 78.8% + COTTON: 21.2% - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: \geq Cấp 4 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: \geq Cấp 4 - Độ lệch màu: 0.70 - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 0% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% + Ngang: 0% 				
--	--	--	---	--	--	--	--

02	Trang phục Dược Sĩ (Nam, Nữ)	- Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang gối, kiểu dài tay, phía trước có 3 túi đối với nam, 2 túi đối với nữ, có khuy cài biên công tác trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới	1. Áo: - Mật độ vải: + Dọc: 252 sợi/10cm ± 1 + Ngang: 264 sợi/10cm ± 1	- Áo: Vải Kate Ford hoặc tương đương, màu trắng. - Quần: Vải Kaki	Bộ	49	May đo theo số đo từng cá nhân
		ngang hông, có logo bệnh viện bên vai trái. - Quần âu 2 ly, túi xéo, quần nam có 1 túi sau. - Màu sắc: Màu trắng.	- Độ bền đứt vải: + Dọc: 739.1 N + Ngang: 745.8 N - Độ giãn đứt vải: + Dọc: 26.8% + Ngang: 24.9% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt:	thun hoặc tương đương, màu trắng.			
			+ Dọc: Co 1.1 % + Ngang: Co 1.5% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 65.2% + COTTON: 34.8 - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: ≥ Cấp 4 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: ≥ Cấp 4 - Độ lệch màu: 0.44 - Độ giãn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 1%				

			<ul style="list-style-type: none"> - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% + Ngang: 99% 2. Quân: - Mật độ vải: + Dọc: 464 sợi/10cm ± 1 + Ngang: 248 sợi/10cm ± 1 - Độ bền đứt vải: + Dọc: 1289.4 N + Ngang: 1458.3 N - Độ giãn đứt vải: + Dọc: 34.3% + Ngang: 31.5% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 0.8 % + Ngang: Co 0.2% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 78.8% + COTTON: 21.2% - Hàm lượng formaldehyde: 				
--	--	--	---	--	--	--	--

			<p>Không phát hiện (< 16 PPM)</p> <p>- Phai màu: \geq Cấp 4</p> <p>- Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: \geq Cấp 4</p>				
			<p>- Độ lệch màu: 0.70</p> <p>- Độ dẫn vải:</p> <p>+ Dọc: 1%</p> <p>+ Ngang: 0%</p> <p>- Độ hồi phục vải (sau 1 phút):</p> <p>+ Dọc: 99%</p> <p>+ Ngang: 0%</p>				
03	<p>Trang phục Điều dưỡng + Y sĩ + KTV+ Hộ sinh</p>	<p>- Áo kiểu ngắn tay, cổ 2 ve, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biên công tác trên ngực trái. Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm., có logo bệnh viện bên vai trái</p> <p>- Quần âu 2 ly, túi xéo, quần nam có 1 túi sau.</p> <p>-Váy: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, chiều dài áo qua gối, phía trước có 2 túi, có khuy cài biên công tác trên ngực trái. Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm., có logo bệnh viện bên vai trái.</p>	<p>1. Áo:</p> <p>- Mật độ vải:</p> <p>+ Dọc: 252 sợi/10cm \pm 1</p> <p>+ Ngang: 264 sợi/10cm \pm 1</p> <p>- Độ bền đứt vải:</p> <p>+ Dọc: 739.1 N</p> <p>+ Ngang: 745.8 N</p> <p>- Độ dẫn đứt vải:</p> <p>+ Dọc: 26.8%</p> <p>+ Ngang: 24.9%</p> <p>- Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt:</p> <p>+ Dọc: Co 1.1 %</p>	<p>- Áo: Vải Kate Ford hoặc tương đương, màu trắng.</p> <p>- Quần: Vải Kaki thun hoặc tương đương, màu trắng.</p>	Bộ	380	May đo theo số đo từng cá nhân

	<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: Màu trắng. - Nón: Nam dạng nón tròn, bo chun phía sau; Nữ: dạng cánh chuồn, có viền xanh dương (điều dưỡng trưởng viền 1 vạch, Trưởng phòng Điều dưỡng viền 2 vạch) 	<ul style="list-style-type: none"> + Ngang: Co 1.5% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 65.2% + COTTON: 34.8 - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: \geq Cấp 4 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: \geq Cấp 4 - Độ lệch màu: 0.44 - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 1% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% + Ngang: 99% 2. Quần: - Mật độ vải: + Dọc: 464 sợi/10cm \pm 1 + Ngang: 248 sợi/10cm \pm 1 - Độ bền đứt vải: + Dọc: 1289.4 N + Ngang: 1458.3 N 				
--	--	--	--	--	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Độ dẫn đứt vải: + Dọc: 34.3% + Ngang: 31.5% 				
			<ul style="list-style-type: none"> - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 0.8 % + Ngang: Co 0.2% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 78.8% 				
			<ul style="list-style-type: none"> + COTTON: 21.2% - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: \geq Cấp 4 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: \geq Cấp 4 - Độ lệch màu: 0.70 - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 0% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% 				

			+ Ngang: 0%				
04	Trang phục công sở Hành chính (Nam, Nữ)	- Áo somi, cổ đực, cài cúc giữa. Áo nam có túi ngực, Áo nữ không có. Màu sắc: Màu trắng. - Quần tây Nam (khóa kéo phía trước, túi 2 bên và 1 túi sau. Quần Tây nữ (khóa kéo phía trước túi 2 bên). Màu sắc: Màu đen. - Chân váy: kiểu jupe, tối thiểu dài ngang gối, màu đen	1. Áo: - Mật độ vải: + Dọc: 376 sợi/10cm ± 1 + Ngang: 308 sợi/10cm ± 1 - Độ bền đứt vải: + Dọc: 919.9 N + Ngang: 737.2 N - Độ dẫn đứt vải: + Dọc: 26% + Ngang: 38.1% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 0.7 % + Ngang: Co 0.4% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 75.8% + RAYON: 24.2% - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: ≥ Cấp 4 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: ≥ Cấp 4 - Độ lệch màu: 0.50	- Áo: Vải Bamboo (sợi tre) hoặc tương đương, màu trắng - Quần, Váy : Vải Sọc Anh, màu đen	Bộ	119	May đo theo số đo từng cá nhân

			<ul style="list-style-type: none"> - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 1% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% + Ngang: 99% 				
			<p>2. Quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ vải: + Dọc: 512 sợi/10cm ± 1 + Ngang: 364 sợi/10cm ± 1 				
			<ul style="list-style-type: none"> - Độ bền đứt vải: + Dọc: 1369 N + Ngang: 958.5 N - Độ dẫn đứt vải: + Dọc: 28.5% + Ngang: 45.3% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 0.7 % + Ngang: Co 0.3% - Định tính và định lượng nguyên liệu: 				

			<ul style="list-style-type: none"> + POLYESTER: 65.8% + RAYON: 30.6% + SPANDEX: 3.6% - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: \geq Cấp 4 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: \geq Cấp 3 - Độ lệch màu: 0.55 - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 2% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% + Ngang: 98% 				
05	Trang phục Tài xế	<ul style="list-style-type: none"> - Áo bu đông, cổ đực, cài cúc giữa, có nẹp cầu vai, tay ngắn lê vê, 2 túi nắp, có khuy cài biển tên trên ngực trái, màu xanh đen, có logo bệnh viện bên vai trái. - Quần âu 2 ly, túi xéo, có 1 túi sau, màu sẫm hoặc xanh đen. 	<ul style="list-style-type: none"> 1. Áo: - Mật độ vải: + Dọc: 248 sợi/10cm \pm 1 + Ngang: 260 sợi/10cm \pm 1 - Độ bền đứt vải: + Dọc: 724.2 N + Ngang: 730.9 N - Độ dẫn đứt vải: 	<ul style="list-style-type: none"> - Áo: Kate ford, hoặc tương đương, màu xanh đen. - Quần: Vải Kaki hoặc tương đương, màu sẫm hoặc xanh đen. 	Bộ	12	May đo theo số đo từng cá nhân

			<ul style="list-style-type: none"> + Dọc: 24.5% + Ngang: 24% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 1.2 % + Ngang: Co 1.5% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 66.1% + COTTON: 33.9% - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) 				
			<ul style="list-style-type: none"> - Phai màu: \geq Cấp 5 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: \geq Cấp 4 - Độ lệch màu: 0.45 - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 1% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% + Ngang: 99% 2. Quần: - Mật độ vải: + Dọc: 456 sợi/10cm \pm 1 + Ngang: 340 sợi/10cm \pm 1 				

			<ul style="list-style-type: none"> - Độ bền đứt vải: + Dọc: 1663.9 N + Ngang: 1005.1 N - Độ dẫn đứt vải: + Dọc: 31.9% + Ngang: 57% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 0.6 % + Ngang: Co 0.1% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 73% + RAYON: 24.2% + SPANDEX: 2.8% - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: ≥ Cấp 4 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: ≥ Cấp 4 - Độ lệch màu: 0.56 - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 3% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% 				
--	--	--	---	--	--	--	--

			+ Ngang: 97%				
06	Trang phục Nhân viên kỹ thuật,	- Áo kiểu somi, cài cúc giữa, tay ngắn lê vê, 2 túi nắp, có khuy cài biên tên trên ngực trái, màu xanh đen, có logo bệnh viện bên vai trái.	1. Áo: - Mật độ vải: + Dọc: 252 sợi/10cm ± 1 + Ngang: 260 sợi/10cm ± 1 - Độ bền đứt vải: + Dọc: 696.8 N + Ngang: 703 N - Độ dẫn đứt vải: + Dọc: 22.4% + Ngang: 22.4% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 1.1 % + Ngang: Co 1.5% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 66% + COTTON: 34% - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: ≥ Cấp 4 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: ≥ Cấp 3 - Độ lệch màu: 0.37 - Độ dẫn vải: + Dọc: 1%	- Áo: Vải Kate Ford, màu xanh hòa bình - Quần: Vải Kaki thun, màu xanh đen	Bộ	12	May đo theo số đo từng cá nhân
	Kho vật tư	- Quần âu 2 ly, túi xéo, có 1 túi sau.					

			<ul style="list-style-type: none"> + Ngang: 1% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% + Ngang: 99% 2. Quần: - Mật độ vải: + Dọc: 456 sợi/10cm ± 1 + Ngang: 340 sợi/10cm ± 1 - Độ bền đứt vải: + Dọc: 1663.9 N + Ngang: 1005.1 N - Độ dẫn đứt vải: + Dọc: 31.9% + Ngang: 57% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 0.6 % + Ngang: Co 0.1% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 73% + RAYON: 24.2% + SPANDEX: 2.8% - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: ≥ Cấp 4 				
--	--	--	--	--	--	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: \geq Cấp 4 - Độ lệch màu: 0.56 - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 3% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% + Ngang: 97% 				
07	Trang phục Bảo vệ	<ul style="list-style-type: none"> - Áo cổ đực, cài cúc giữa, có nẹp cầu vai, tay ngắn lê vê, 2 túi nắp, có khuy cài biển tên trên ngực trái, có logo bệnh viện bên vai trái. - Cầu vai chất liệu vải cứng, có cùng màu với quần, có vạch nang bằng vải nỉ màu vàng, 2 cạnh dọc cầu vai có viền lê màu đỏ. Kích thước cầu vai: Chiều dài: 125mm; Chiều ngang: phần đầu lớn 50mm, phần đầu nhỏ là 40mm. Phân loại 01 vạch nhân viên dưới 5 năm, 02 vạch nhân viên trên 5 năm, 3 vạch nhân viên phụ trách bảo vệ. - Trên ve áo: Có hình bình hành kích thước 5,5cm x 3,5cm, có quốc huy. Chất liệu vải có cùng màu với màu quần 	<ul style="list-style-type: none"> 1. Áo: - Mật độ vải: + Dọc: 248 sợi/10cm \pm 1 + Ngang: 260 sợi/10cm \pm 1 - Độ bền đứt vải: + Dọc: 724.2 N + Ngang: 730.9 N - Độ dẫn đứt vải: + Dọc: 24.5% + Ngang: 24% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 1.2 % + Ngang: Co 1.5% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 66.1% 	<ul style="list-style-type: none"> - Áo: Kate ford, hoặc tương đương, màu Xanh hòa bình. - Quần: Vải Kaki hoặc tương đương, màu xanh đen 	Bộ	22	May đo theo số đo từng cá nhân

		<p>- Mũ: Phù hiệu gắn trên mũ có chất liệu kim loại hình tròn với đường kính là 36mm, ở giữa có ngôi sao 5 cánh màu vàng nổi trên nền đỏ, liền với nền đỏ là nền xanh thẫm, có vành xung quanh ngôi sao. Phía dưới ngôi sao có nửa vành bánh xe răng cưa và có chữ “BẢO VỆ”</p> <p>- Quần âu 2 ly, túi xéo, có 1 túi sau.</p>	<p>+ COTTON: 33.9%</p> <p>- Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM)</p> <p>- Phai màu: \geq Cấp 5</p> <p>- Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: \geq Cấp 4</p> <p>- Độ lệch màu: 0.45</p> <p>- Độ dẫn vải:</p> <p>+ Dọc: 1%</p> <p>+ Ngang: 1%</p> <p>- Độ hồi phục vải (sau 1 phút):</p> <p>+ Dọc: 99%</p> <p>+ Ngang: 99%</p> <p>2. Quần:</p> <p>- Mật độ vải:</p> <p>+ Dọc: 456 sợi/10cm \pm 1</p> <p>+ Ngang: 340 sợi/10cm \pm 1</p> <p>- Độ bền đứt vải:</p> <p>+ Dọc: 1663.9 N</p> <p>+ Ngang: 1005.1 N</p> <p>- Độ dẫn đứt vải:</p> <p>+ Dọc: 31.9%</p> <p>+ Ngang: 57%</p> <p>- Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt:</p> <p>+ Dọc: Co 0.6 %</p>				
--	--	---	---	--	--	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> + Ngang: Co 0.1% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 73% + RAYON: 24.2% + SPANDEX: 2.8% - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: \geq Cấp 4 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: \geq Cấp 4 - Độ lệch màu: 0.56 				
			<ul style="list-style-type: none"> - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 3% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% + Ngang: 97% 				
08	Trang phục Hộ lý	<ul style="list-style-type: none"> - Áo kiểu ngắn tay, cổ trái tim cài cúc giữa, chiều dài áo ngang hông; phía trước 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, có logo bệnh viện bên vai trái. - Quần lưng thun. - Màu sắc: Màu xanh hòa bình - Nón: bo chun phía sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ vải: + Dọc: 248 sợi/10cm \pm 1 + Ngang: 260 sợi/10cm \pm 1 - Độ bền đứt vải: + Dọc: 724.2 N + Ngang: 730.9 N - Độ dẫn đứt vải: + Dọc: 24.5% 	Kate ford hoặc tương đương, Xanh hòa bình	Bộ	26	May đo theo số đo từng cá nhân

			<ul style="list-style-type: none"> + Ngang: 24% - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt: + Dọc: Co 1.2 % + Ngang: Co 1.5% - Định tính và định lượng nguyên liệu: + POLYESTER: 66.1% + COTTON: 33.9% - Hàm lượng formaldehyde: Không phát hiện (< 16 PPM) - Phai màu: ≥ Cấp 5 - Sự dịch chuyển thuốc nhuộm: ≥ Cấp 4 - Độ lệch màu: 0.45 - Độ dẫn vải: + Dọc: 1% + Ngang: 1% - Độ hồi phục vải (sau 1 phút): + Dọc: 99% + Ngang: 99% 			
--	--	--	---	--	--	--